

Phục lục I
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Năm 2022		Kế hoạch năm 2023
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	46	48	48	49
	Trong đó:					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	41	42	42	43
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX		2	2	1
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	6	6		6
	Số HTX đạt loại tốt, khá (*)	HTX	8	9	9	10
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX				
	Số HTX nông nghiệp liên kết với DN theo chuỗi giá trị	HTX				
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	379	393	393	400
	Trong đó:					
	Số thành viên mới	Thành viên	43	14	14	7
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên	51	55		55
3	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	379	338		338
	Trong đó:					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	43	14	14	7
	Số lao động thường xuyên là thành viên hợp tác xã	Người		259	393	400
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	138	111	107	108
	Trong đó:					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ, sơ, trung cấp	Người	53	46	45	46
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	16	9	9	10
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr.đồng/năm	647.04	520.83	520.83	650.03
	Trong đó: Doanh thu của HTX với thành viên	Tr.đồng/năm	50.23	53.08	53.09	55.70
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr.đồng/năm	26.48	303.5	303.5	350.0
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr.đồng/năm	25.00	27.05	27.05	38 .000
II	Liên hiệp hợp tác xã					

1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX				
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số liên hiệp HTX đang hoạt động</i>					
	Số Liên hiệp hợp tác xã thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				
4	Doanh thu bình quân một liên hiệp HTX	Tr.đồng/năm				
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr.đồng/năm				
III	Tổ hợp tác					
1	Tổng số Tổ hợp tác	THT				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số Tổ hợp tác thành lập mới	THT				
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền	THT				
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên				
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr.đồng/năm				
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr.đồng/năm				

Phục lục IV

**TÌNH HÌNH XỬ LÝ HỢP TÁC XÃ KHÔNG HOẠT ĐỘNG, KHÓ KHĂN TRONG GIẢI THỂ, CHƯA ĐĂNG KÝ VÀ TỔ CHỨC
LẠI THEO LUẬT HTX NĂM 2012**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

STT	Nội dung		Năm 2020	Thực hiện năm 2021	Ước thực hiện năm 2022	Dự kiến kế hoạch 2023
1	Tổng số HTX	(1)	46	46	48	49
	Số HTX thành lập mới	(2)	5	6	2	1
	Số HTX giải thể	(03)		6	5	5
2	Số HTX đang hoạt động	(04)	38	41	42	43
3	Số HTX Không hoạt động	(05)	8	5	4	4
	Số HTX không hoạt động nhưng chưa thực hiện việc giải thể	(06)	8	4	4	4
	Số HTX không hoạt động đang tiến hành giải thể nhưng có vướng mắc	(07)	5	4	4	4
	Phát sinh vướng mắc nhưng có thể xử lý được	(08)	1	1	1	
	Phát sinh vướng mắc do Luật HTX, cần phải sửa Luật	(09)				
4	Số HTX chưa đăng ký, tổ chức lại theo Luật HTX	(10)				

Phục lục II

NHU CẦU VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2013

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Dự kiến đơn vị thực hiện	
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG						
1	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
1.1	Đào tạo						
	Số người được cử đi đào tạo	Người					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
1.2	Bồi dưỡng						
	Số người được tham gia bồi dưỡng	Người					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
2	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	Số HTX được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
3	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	Số HTX được hỗ trợ	HTX					

	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
4	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)						
	Số HTX được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
II	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG						
1	Thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, HTX						
	Số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được hỗ trợ	HTX, LHHTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
2	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
2.1	Đào tạo						
	Số người được cử đi đào tạo	Người					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
2.2	Bồi dưỡng						
	Số người được tham gia bồi dưỡng	Người					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
3	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	Số HTX được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					

4	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	Số HTX được hỗ trợ	HTX					
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng					
5	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)						

Phục lục III
NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2013
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

STT	Chỉ tiêu	Tổng mức đầu tư		Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó NSNN	Kế hoạch	Thực hiện		
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG						
1	Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn						
1.1	Dự án ...						
1.2	Dự án ...						
2	Dự án thuộc Chương trình MTQG ...						
2.1	Dự án ...						
II	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG						
1	Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn						
1.1	Dự án ...						
1.2	Dự án ...						
2	Dự án thuộc Chương trình MTQG ...						
2.1	Dự án ...						

Phục lục V

**HỖ TRỢ HTX THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 167/QĐ-TTG NGÀY 03/02/2021 PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN LỰA CHỌN, HOÀN THIỆN, NHÂN RỘNG
MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ KIỂU MỚI HIỆU QUẢ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN CẢ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung hỗ trợ	Số HTX được hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ năm 2022			Dự kiến hỗ trợ năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	NS địa phương	NS Trung ương	Tổng số	NS địa phương	NS Trung ương	
1	Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực								
2	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường								
3	Ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới								
4	Tiếp cận nguồn vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX								
5	Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm								
6	Hỗ trợ khác								